

Số: /KH-UBND

Đắk Hà, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2022

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Nghị định 154/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 35/KH-UBND, ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh Kon Tum triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với các Điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên, không phù hợp với văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời đình chỉ việc thi hành; bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước bằng pháp luật ở địa phương.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong công tác tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch phải nghiêm túc, đúng tiến độ, đạt hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện có thể lồng ghép với việc triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch khác (*công tác theo dõi thi hành pháp luật, cải cách hành chính...*) để đảm bảo tiết kiệm, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền trong quá trình thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống

hóa văn bản quy phạm pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát văn bản theo thẩm quyền

1.1. Tự kiểm tra văn bản

- Phòng Tư pháp huyện giúp UBND huyện tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND huyện ban hành; Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn làm đầu mối giúp UBND cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND cấp xã ban hành.

- Khi kiểm tra phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xử lý theo quy định.

1.2. Kiểm tra văn bản theo thẩm quyền

Phòng Tư pháp huyện giúp UBND huyện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các xã, thị trấn ban hành; văn bản có chứa QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức nghị quyết của Hội đồng nhân dân hoặc quyết định của Ủy ban nhân dân. Đồng thời, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật theo quy định.

1.3. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a. Rà soát, công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ; ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần trong năm 2021:

- Thường xuyên tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ; ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần trong năm 2021 và văn bản thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố (*nếu có*) theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL để kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND huyện công bố vào tháng 01/2022.

b. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực: Tổ chức rà soát các văn bản do HĐND, UBND huyện ban hành quy định trong các lĩnh vực: xây dựng; khoa học công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, nông nghiệp... để đảm bảo phù hợp với các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập. Trên cơ sở rà soát, phối hợp các cơ quan có liên quan kịp thời đề nghị việc hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.

2. Xây dựng, cập nhật dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật

Phòng Tư pháp huyện chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND - UBND huyện thu thập, rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.
- Tham mưu UBND huyện tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các xã, thị trấn ban hành trong năm 2022.
- Hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn rà soát, công bố danh mục văn bản ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ; ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần trong năm 2021; kiểm tra kết quả rà soát, tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND huyện công bố theo quy định.
- Kiểm tra công tác xây dựng, rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại các xã, thị trấn.

2. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện

Chủ trì, phối hợp với phòng Tư pháp tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị.

3. UBND các xã, thị trấn

Trên cơ sở Kế hoạch của UBND huyện, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương và phối hợp với phòng Tư pháp khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết khi có yêu cầu.

4. Báo cáo công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản

4.1. Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm

- Báo cáo 06 tháng của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gửi về phòng Tư pháp trước ngày **10/6/2022** (*số liệu báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư 03/2019/TT-BTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp*).

- Báo cáo năm (*lần một*) của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gửi về phòng Tư pháp trước ngày **10/11/2022** (*số liệu báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*).

- Báo cáo năm chính thức của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gửi về phòng Tư pháp trước ngày **25/01/2023**.

4.2. Nội dung báo cáo: Thực hiện theo quy định tại Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp

luật và Thông tư 03/2019/TT-BTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tư pháp*) để được hướng dẫn và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Tiến